TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HSST

Ngày: 10/8/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Vũ Đ Hậu – Cán bộ hưu trí xã Thụy An, huyện Ba Vì.

2. Ông Phan Văn Vinh – Hiệu Phó trường THCS xã Tiên Phong, huyện Ba Vì

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Vũ Thị Phương Lan – Chức vụ: Thẩm tra viên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba V ì – Tp Hà Nội tham gia phiên toà:* Ông Đỗ Văn Khoa – Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở TAND huyện Ba Vì, Tp Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2017/TL – HSST ngày 22/6/2017 đối với bị cáo:

1/ Bị cáo**: Phùng Tiến D** (tên gọi khác : Phùng Tiến T), sinh năm 1977; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn CL, xã PS, huyện BV, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Phùng Tiến T1 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T2 (đã chết); Vợ : Chu Thị C, sinh năm 1978. Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không ; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/3/2017, tạm giam từ ngày 31/3/2017 đến nay. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Người bị hại:

+ Cháu **Nguyễn Phương L**, sinh ngày 12/7/2002.

Người đại diện theo pháp luật : Bà Trần Thị Mai H, sinh năm 1973.

Trú quán: Phố N, xã CM, huyện BV, thành phố Hà Nội.

+ Cháu **Ngô Thị Ngọc A**, sinh ngày 03/9/2005.

Người đại diện theo pháp luật :

- Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1980.

- Ông Ngô Hữu T3, sinh năm 1974.

Đều trú quán: Thôn CC, thị trấn TĐ, huyện BV, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Phương L và cháu Ngô Thị Ngọc A : Bà Nguyễn Minh T4 – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (Bà H, bà Q , ông T3 vắng mặt, bà T4 có mặt tại phiên tòa)

+ Cháu **Hoàng Kiều T5**, sinh ngày 21/10/2004.

Người đại diện theo pháp luật :

- Bà Chu Thị Phương H2, sinh năm 1979.

- Ông Hoàng Anh Đ, sinh năm 1974.

Đều trú quán: Thôn VP, xã CM, huyện BV, thành phố Hà Nội.

+ Cháu **Phan Hải L1**, sinh ngày 04/10/2002.

Người đại diện theo pháp luật :

- Ông Phan Ngọc B, sinh năm 1976.

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1982.

Đều trú quán: Thôn ĐV, xã ĐQ, huyện BV, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lượi ích hợp pháp cho cháu Hoàng Kiêu T5 và cháu Phan Hải L1 : Bà Nguyễn Thu N – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (Bà H2, ông Đ, ông B, bà D vắng mặt, bà N xin vắng mặt tại phiên tòa).

3/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị **Chu Thị C**, sinh năm 1978.

Trú quán : Thôn CL, xã PS, huyện BV, thành phố Hà Nội.(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Bị cáo Phùng Tiến D bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 07 giờ ngày 23/3/2017, Phùng Tiến D, trên đường đi làm theo QL 32 từ Phú Sơn đi Tiên Phong bằng xe mô tô của D mang BKS: 30Y1-1609. D điều khiển xe rẽ vào thôn Vân Trai, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội, thì nhìn thấy hai cháu học sinh nữ đang đi xe đạp điện đến trường Trung học cơ sở TĐ là cháu Ngô Thị Ngọc A (Sinh năm: 2005) chở đằng sau là cháu Nguyễn Thị Hồng N (Sinh năm: 2005), cả hai cháu cùng là học sinh trường Trung học cơ sở TĐ. D liền điều khiển xe mô tô áp sát bên trái xe đạp điện đồng thời D dùng tay phải của mình bóp ngực bên trái của cháu A, sau đó D phóng xe bỏ chạy. Sau khi bỏ chạy, được khoảng 50m D tiếp tục điều khiển xe mô tô của mình quay lại phía trường Trung học cơ sở TĐ, D thấy một nhóm học sinh đang đi bộ ngược chiều nên D tiếp tục sử dụng thủ đoạn giống như trước, điều khiển xe áp sát và dùng tay trái của mình bóp ngực cháu Nguyễn Phương L (Sinh năm: 2002) là học sinh trường Trung học cơ sở TĐ, rồi lái xe bỏ chạy. Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, Phùng Tiến D tiếp tục điều khiển xe mô tô của mình đến gần khu vực cổng trường Trung học cơ sở TĐ - TT. TĐ thì thấy cháu Hoàng Kiều T5 (Sinh năm: 2004) là học sinh trường Trung học cơ sở TĐ đang đứng một mình. D điều khiển xe mô tô lại gần cháu T5 rồi dùng tay trái của mình bóp ngực bên trái của cháu T5, sau đó D điều khiển xe bỏ chạy.Quá trình điều tra mở rộng vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì còn làm rõ hành vi của Phùng Tiến D, với cùng phương thức, thủ đoạn như trên: Khoảng 7 giờ ngày 13/3/2017, D điều khiển xe mô tô của mình đến khu vực thôn Vân Trai, thị trấn Tây Đằng thì thấy cháu Phan Hải L1 (Sinh năm: 2002) là học sinh trường Trung học cơ sở TĐ, đang đi xe máy điện từ quốc lộ 32 rẽ vào đường làng thôn Vân Trai, thị trấn Tây Đằng để đi học. D liền điều khiển xe mô tô áp sát xe của cháu L1 rồi dùng tay trái của mình bóp ngực bên trái của cháu L1, rồi phóng xe bỏ chạy, tại cơ quan điều tra, bị cáo Phùng Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe máy mô tô nhãn hiệu Honda màu sơn đen, xe cũ hỏng, không có chìa khóa điện, Biển kiểm soát 30Y1 – 1609. Số máy 1636801. Số khung 082347 là phương tiện D dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Về dân sự: Đại diện theo pháp luật của người bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 54 /CT – KS ngày 21/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Tp Hà Nội truy tố bị cáo Phùng Tiến D (Phùng Tiến T) về tội "Dâm ô với trẻ em" theo điểm a, b khoản 2 Điều 116 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố như bản Cáo trạng, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phùng Tiến D (Phùng Tiến T) phạm tội "Dâm ô với trẻ em", đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 116, điểm p khoản 1,2 Điều 46; Điều 33 BLHS, đề nghị mức hình phạt từ 42 đến 48 tháng tù. Về dân sự do người đại diện hợp pháp, người bảo về quyền và lượi ích hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bồi thường gì về dân dự, không yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm nên không xét.Trả lại 01 chiếc xe máy mô tô nhãn hiệu Honda màu sơn đen, xe cũ hỏng, không có chìa khóa điện, Biển kiểm soát 30Y1 – 1609. Số máy 1636801. Số khung 082347 cho vợ chồng bị cáo D và chị Chu Thị C, chiếc xe máy này là tài sản chung, việc bị cáo dùng chiếc xe máy này vào việc phạm tội, chị C không biết.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Tiến D đã thành khẩn khai nhận hành vi bị cáo đã thực hiện, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, và những người làm chứng, phù hợp với biên bản hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản đối chất và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định : Vào hồi 07 giờ, ngày 13/3/2017 bị cáo Phùng Tiến D điều khiển xe mô tô BKS 30Y1 – 1609 đến khu vực thôn Vân Trai, thị trấn Tây Đằng, nơi có trường học THCS TĐ, bị cáo D phát hiện thấy cháu Phan Hải L1 đang là học sinh lớp 9B

trường THCS TĐ, đang đi từ QL 32 vào đường làng thôn VT, thị trấn TĐ để vào trường học, D điều khiển xe mô tô áp sát xe của cháu L1 rồi D dùng tay trái của mình bóp vú trái của cháu L1 rồi D phóng xe mô tô bỏ chạy. Vào hồi 07 giờ ngày 23/3/2017 D tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 30Y1 – 1609 đi đến đoạn đường thôn Vân Trai, thị trấn Tây Đằng, khi đi đến đoạn đường từ QL 32 rẽ vào thôn Vân Trai, D phát hiện thấy cháu Ngô Thị Ngọc A là học sinh trường THCS TĐ đang đi xe đạp đến trường, D điều khiển xe mô tô ép sát từ bên trái của cháu A, D dùng tay phải của mình bóp vú bên trái của cháu A sau đó D phóng xe mô tô bỏ chạy. Tiếp đó vào khoảng hơn 07 giờ cùng ngày cũng với phương thức thủ đoạn như vậy, D thực hiện hành vi bóp vú cháu Nguyễn Phương L là học sinh lớp 9C trường THCS TĐ tại đường làng thôn VT, thị trấn TĐ. Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày 23/3/2017 D tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 30Y1 – 1609 đến khu vực thôn Vân Trai, thị trấn Tây Đằng, D đi vào đương làng thôn Vân Trai, đến gần cổng trường THCS TĐ, D phát hiện thấy cháu Hoàng Kiều T5 là học sinh lớp 7C trường TĐ đang đứng chờ bạn để vào trường, D điều khiển xe mô tô áp sát cháu T5, rồi dùng tay trái của mình bóp vú bên trái của cháu T5, sau đó D phóng xe mô tô bỏ chạy. Như vậy HĐXX có đủ căn cứ chứng minh hành vi sờ mó, bóp vú,tác động lên thân thể, bộ phận sinh dục các cháu học sinh của bị cáo Phùng Tiến D thực hiện ngày 13/3/2017 và ngày 23/3/2017 đã thỏa mãn cấu thành tội "Dâm ô với trẻ em" với các tình tiết "Phạm tội nhiều lần" và "Đối với nhiều trẻ em". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 116 BLHS. Do vậy việc truy tố để xét xử các bị cáo ra trước Tòa án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của trẻ em, xâm phạm đến nhân phẩm danh dự con người, do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo Phùng Tiến D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ : Bị cáo Phùng Tiến D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Tiến D đã thành khẩn khai nhận tội, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, Những người đại diện theo pháp luật của người bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa hôm nay, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho những người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, hiện hoàn cảnh gia

đình bị cáo rất khó khăn, bản thân bị cáo D là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo là chị Chu Thị C mang trong mình căn bệnh hiểm nghèo (02 lần mổ cắt nang ống mật chủ type, khí đường mật gan phải, nối mật), phải thường xuyên nằm viện điều trị , không có khả năng lao động và hiện phải chăm sóc nuôi dưỡng 03 con còn nhỏ, thu nhập phụ thuộc hoàn toàn vào thu nhập từ công viêc của bị cáo, do vậy HĐXX xem xét áp dụng điểm p khoản 1,2 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, cho bị cáo có cơ hội sớm hòa nhập cộng đồng.

Qua phân tích, nhận định nêu trên, HĐXX xét thấy mặc dù bị cáo Phùng Tiến D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng hành vi của bị cáo dùng mọi thủ đoạn có tính chất dâm dục đối với nhiều trẻ em và thực hiện nhiều lần để thỏa mãn dục vọng thấp hèn của mình, không nhằm mục đích giao cấu, đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe, ảnh hưởng tâm sinh lý của các cháu đang trong độ tuổi mới lớn, xâm hại đến nhiều trẻ em ở nhiều lứa tuổi khác nhau, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân, dư luận quần chúng nhân dân đặc biệt quan tâm, dư luận xã hội đòi hỏi cần phải xử lý nghiêm minh mới có tính răn đe nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung, do vậy cần thiết phải áp dụng Điều 33 BLHS, cách ly các bị cáo Phùng Tiến D ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, nhằm giáo dụng riêng và phòng ngừa chung.

Về dân sự : Những người đại diện theo pháp luật cho người bị hại, người bảo vệ quyền và lượi ích hợp pháp cho người bị hại đều không có yêu cầu gì đối với bị cáo về bồi thường thiệt hại dân sự về danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần.

Về vật chứng vụ án: xét thấy cần áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 BLTTHS để xử lý vật chứng thu giữ của bị cáo như sau :

Đối với 01 chiếc xe máy mô tô nhãn hiệu Honda màu sơn đen, xe cũ hỏng, không có chìa khóa điện, Biển kiểm soát 30Y1 – 1609. Số máy 1636801. Số khung 082347. HĐXX xác định mặc dù chiếc xe máy này bị cáo D sử dụng vào việc phạm tội, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, nhưng chiếc xe máy này là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo D với chị C, việc bị cáo dùng chiếc xe máy này thực hiện hành vi phạm tội, chị C đều không biết, chị C có đơn xin lại tài sản là chiếc xe máy này để có phương tiện đi lại khám chữa bệnh, xét yêu cầu và hoàn cảnh gia đình chị C, HĐXX xem xét trả lại chiếc xe máy này cho vợ chồng bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử : Tuyên bố bị cáo **Phùng Tiến D** (Phùng Tiến T) phạm tội **"Dâm ô với trẻ em".**

2/ Áp dụng: điểm a,b khoản 2, Điều 116; điểm p khoản 1,2 Điều 46 BLHS; khoản 1,3 Điều 228 BLTTHS.

Xử phạt : Bị cáo **Phùng Tiến D** (Phùng Tiến T) **: 36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/3/2017.

3/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS.

- Trả lại cho vợ chồng bị cáo Phùng Tiến D (T) và chị Chu Thị C: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đen - xám, xe cũ hỏng, không có chìa khóa điện, Biển kiểm soát 30Y1 – 1609. Số máy 1636801. Số khung 082347. (*Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/6/2017 giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì)*

4/ Án phí: Áp dụng Điều 99; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Tiến D (Phùng Tiến T), phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo : Áp dụng điều Điều 231 BLTTHS.

Bị cáo Phùng Tiến D (Phùng Tiến T), có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện theo pháp luật cho người bị hại : Bà Trần Thị Mai H, bà Nguyễn Thị Q, ông Ngô Hữu T3, bà Chu Thị Phương H2, ông Hoàng Anh Đ, ông Phan Ngọc B, bà Nguyễn Thị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai bản án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại là bà Nguyễn Minh T4, trợ giúp viên pháp lý có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người mà mình bảo vệ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại là bà Nguyễn Thu N, trợ giúp viên pháp lý có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người mà mình bảo vệ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Chị Chu Thị C có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hà Nội
- VKSND Ba vì
- Công an Ba vì.
- T.H.A Ba vì.
-Những ng- ời tham gia tố tụng.

Nguyễn Phúc Thịnh